TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **11**/2020/HS-ST
Ngày 17- 01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG -THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vương Thúy Thìn

Bà Trần Thị Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lài – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 đối với:

Bị cáo Nguyễn Lê B; sinh năm 1986; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: số 12 ngách 622/39 phố M, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bình M và con bà Lê Thị D; có vợ là Trịnh Thị N; tiền án, tiền sự: không.

* Nhân thân:

- Năm 2000: bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

- Năm 2011: bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Các tiền sự trên đều đủ thời hạn để coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/9/2019; tạm giam ngày 06/10/2019. Danh chỉ bản số 356, lập ngày 30/9/2019 tại Công an quận Hai Bà Trưng. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 26/9/2019, Nguyễn Lê B đang ở nhà thì nhận được điện thoại từ số máy 0327980190 của một nam thành niên không quen biết gọi vào số điện thoại 0976228840 của B hỏi mua 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng)* tiền ma túy đá và hẹn địa điểm giao ma túy, nhận tiền tại khu vực dốc Thọ Lão, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. B đồng ý và điều khiển xe máy BKS 33P5-3115 đến gặp nam thanh niên để bán ma túy. Khi đi B mang theo số ma túy có sẵn trong người đã mua trước đó với giá 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng)* của một nam thanh niên không quen biết tại khu vực đầu phố Lò Đúc - Trần Khát Chân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, khi B đang đỗ xe tại khu vực ngã ba Lò Đúc - Thọ Lão, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường Đống Mác kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, B đã tự giác giao nộp trong lòng bàn tay trái 01 túi nilong trong suốt kích thước khoảng 02x02cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, tại chỗ B khai nhận là ma túy đá B mang đi bán nhưng chưa kịp gặp khách thì bị bắt. Nếu bán thành công thì B sẽ được hưởng lợi 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng)*. Cơ quan Công an đã lập biên bản niêm phong thu giữ số ma túy và đưa B cùng tang vật về trụ sở để làm việc, ngoài ra còn thu giữ của B 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS 33P5-3115, số khung 131205, số máy 0988168; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vertu (Trung Quốc) có số imei: 358549022594349 đã qua sử dụng.

Ngày 26/9/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma tuý thu giữ của Nguyễn Lê B. Tại bản kết luận giám định số 6152/KLGĐ-PC09 ngày 03/10/2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: "*Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methaphetamine, khối lượng 0,252 gam"*.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tổ chức dẫn giải Nguyễn Lê B để xác định nơi B mua ma túy và nam thanh niên đã bán ma túy cho B. Kết quả B xác định được địa điểm mua ma túy là khu vực đầu phố Lò Đúc - Trần Khát Chân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội nhưng không xác định được nam thanh niên đã bán ma túy cho B. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng không có căn cứ xác minh xử lý.

Đối với nam thanh niên sử dụng số điện thoại 0327980190 hỏi mua ma túy của B: B khai không biết nhân thân lai lịch cụ thể, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave màu đỏ, BKS 33P5-3115: B khai mượn của vợ là Trịnh Thị N (sinh 1987; địa chỉ: số 12 ngách 622/39 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội). Qua kiểm tra chiếc xe có số máy 0988168 và số khung 131205. Tuy nhiên quá trình điều tra xác minh theo

số khung số máy như trên lại là của chiếc xe máy Honda Wave màu trắng đen bạc BKS 29C1-778.50, chủ xe là Hàn Hồng N (địa chỉ: 32B ngõ 43 phố B, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Tra cứu xác minh theo BKS 33P5-3115 là của chiếc xe máy nhãn hiệu BESTWAY có số máy 003476 và số khung 01088, chủ xe là: Đoàn Thị Thanh N (Sinh 1991, địa chỉ: thôn Q, xã C, Ba Vì, Hà Tây). Do chưa xác định được chủ sở hữu chiếc xe trên nên ngày 23/12/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để điều tra xác minh, xử lý sau.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Vertu (Trung Quốc): Quá trình điều tra xác định B đã sử dụng để liên lạc, nhắn tin bán ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSHBT-HS ngày 03/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Nguyễn Lê B về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo B giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo thành khẩn khai báo, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Lê B và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo B với mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù; áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 5.000.000 đồng; về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma tuý loại Methamphetamine đã thu giữ; tịch thu sung ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Vertu.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Lê B không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Lê B tại phiên tòa thống nhất với lời

khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; căn cứ Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 26/9/2019, tại khu vực ngã ba Lò Đúc – Thọ Lão, phường Đống Mác, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Lê B đã có hành vi mua bán trái phép 0,252 gam ma tuý loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma tuý của nhà nước, gây mất trật tự trị an, gây bất B và tâm lý lo lắng trong nhân dân. Ma túy đang là mối hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn bộ xã hội, Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma tuý. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tại phiên toà bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Lê B phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân: bị cáo B có hai tiền sự do bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc và trộm cắp tài sản vào năm 2000 và 2001 nhưng đã đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo không có tiền án, đây là lần đầu tiên bị truy tố xét xử.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo B như trên, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét bị cáo B tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho B và đối tượng hỏi mua ma túy của B: B không biết rõ nhân thân lai lịch cụ thể. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không xác định được, do vậy không có căn cứ xử lý là có cơ sở.

[6] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS 33P5-3115:

Quá trình điều tra, chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để điều tra xác minh, xử lý sau là có cơ sở.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,252 gam ma tuý loại Methamphetamine - đây là chất độc hại, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Vertu (Trung Quốc), số imei 358549022594349 thu giữ của B: Quá trình điều tra xác định B đã sử dụng để liên lạc, nhắn tin bán ma túy nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê B phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Nguyễn Lê B 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Lê B.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) bì giấy bên trong có chứa 0,252 gam ma tuý loại Methamphetamine đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Lê B;

- Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vertu (Trung Quốc), số imei: 358549022594349.

Các vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 06/01/2020 giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc Bị cáo Nguyễn Lê B phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ

thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo Nguyễn Lê B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
-VKSND quận Hai Bà Trưng;
-VKSND TP Hà Nội;
- Toà án NDTP Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương Thuỷ